

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 9 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mạc Thị Chiên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Ngọc Điệp;
2. Ông Cao Văn Chuông.

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2023/TLST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2023/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn P, sinh năm: 1998 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: ấp 1A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Hải, sinh năm 1979 (còn sống) và bà Trần Thị Thanh Tuyên, sinh năm 1980 (còn sống); anh chị em ruột: không; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2023 đến ngày 25/4/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: Nguyễn Văn Phi, sinh năm: 1998 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; tên gọi khác: Không có; nơi cư trú: ấp Thị Tứ, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn

Thanh, sinh năm 1976 (còn sống) và bà Kha Thị Thiết, sinh năm 1978; bị cáo có 03 anh chị em ruột; (còn sống); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: Không; nhân thân: tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/4/2023 đến ngày 25/4/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Thạch Ngọc Như Ý – sinh năm 2000; địa chỉ: Ấp Trường Thuận, xã Trường Xuân B, huyện Thới Lai, TP.Cần Thơ. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Trần Thị Thanh Tuyền, sinh năm: 1980, địa chỉ: ấp 1A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (có mặt)

2. Ông Lê Văn Thanh, sinh năm: 1989, địa chỉ: ấp 4A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

3. Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1952, địa chỉ: ấp 1A, xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 10 phút ngày 22/4/2023, Công an xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, tiếp nhận nguồn tin về tội phạm của chị Thạch Ngọc Như Ý về việc: Vào khoảng 19 giờ cùng ngày, chị Ý đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, biển kiểm soát 65H1-408.80 chạy trên đường thì bị hai thanh niên lạ mặt đi trên xe mô tô, nhãn hiệu Winer X màu đỏ đen, biển kiểm soát 95H1-699.94 cướp giật một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 màu hồng, dung lượng 128GB mua ngày 13/02/2022 với giá 24.990.000 đồng trên đoạn đường thuộc ấp Trường Bình, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an xã Trường Long A đã chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định: Trần Văn Phú và Nguyễn Văn Phi là bạn của nhau, cả hai không có nghề nghiệp ổn định và đều sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, Trần Văn Phú và Nguyễn Văn Phi đã thống nhất với nhau đi tìm kiếm tài sản ai để sơ hở sẽ lấy trộm. Đến khoảng 18 giờ 45 phút ngày 22/4/2023, Trần Văn Phú điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, biển kiểm soát 95H1-699.94 (xe thuộc sở hữu của mẹ ruột Phú là Trần Thị Thanh Tuyền) chở Nguyễn Văn Phi ngồi sau chạy trên các tuyến lộ nông thôn thuộc huyện Châu Thành A để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi Phú điều khiển xe đến Tỉnh lộ 926, đoạn thuộc ấp Trường Bình, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A thì phát hiện chị Thạch Ngọc Như Ý đang điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều phía trước, đang nghe điện thoại nên Phú và Phi thống nhất áp sát giật lấy điện thoại của chị Ý để bán tiêu xài cá nhân. Phú điều khiển xe chạy vượt lên áp sát xe chị Ý, Phi ngồi sau dùng tay giật lấy điện thoại di

động chị Ý đang cầm để nghe. Trong lúc giật điện thoại, xe của Phú và chị Ý va chạm vào nhau làm chị Ý và xe mô tô của Ý ngã xuống đường, Phú điều khiển xe tẩu thoát. Trong quá trình tẩu thoát Phú làm rơi lại tại hiện trường một chiếc dép quay kẹp chân bên trái đang mang.

Sau khi giật được điện thoại của chị Ý, Phú điều khiển xe chở Phi về nhà của Phú. Tại đây, Phú và Phi thống nhất đem điện thoại vừa chiếm đoạt được đi bán lấy tiền tiêu xài. Do xe mô tô, biển kiểm soát 95H1-699.94 hết xăng, nên Nguyễn Văn Phi đã mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave RSX màu đỏ, biển kiểm soát 95H1-122.60 do bà ngoại Phú là Nguyễn Thị Hà đang quản lý, khi mượn thì Phi nói sử dụng để đi công việc. Trong lúc, Nguyễn Văn Phi đi tìm người bán điện thoại, Nguyễn Văn Phú ở nhà thì bị lực lượng Công an tiến hành giữ khẩn cấp.

Đối với Nguyễn Văn Phi sau khi mượn được xe mô tô, Phi điều khiển xe đến gặp Lê Văn Thanh để hỏi cầm điện thoại vừa cướp giật được với giá 1.000.000 đồng. Khi cầm điện thoại Phi nói với Thanh là điện thoại của người quen nhờ cầm và sẽ chuộc lại thì Thanh đồng ý cầm. Sau khi lấy số tiền 1.000.000 đồng từ Thanh, Phi điều khiển xe chạy về nhà, nghe tin Phú đã bị Công an bắt giữ nên Phi điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 95H1-122.60 bỏ trốn. Đến ngày 24/4/2023, Nguyễn Văn Phi bị lực lượng Công an giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 27/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thuộc UBND huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, kết luận định giá tài sản trong vụ Cướp giật tài sản, xảy ra ngày 22/4/2023 tại ấp Trường Bình, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang có giá trị là 19.242.300 đồng (**bút lục 95-98**).

Tại Cáo trạng số 52/CT-VKS-HCTA, ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố Trần Văn Phú và Nguyễn Văn Phi về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với các bị cáo. Kiểm sát viên trình bày quan điểm luận tội, phân tích nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả đã gây nên của bị cáo; tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Văn Phú, bị cáo Nguyễn Văn Phi phạm tội “Cướp giật tài sản”. Về hình phạt: đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Văn Phú mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, ngày 22/4/2023; đề nghị áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn Phi mức án tù 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo, ngày 24/4/2023

Về vật chứng trong vụ án: Quá trình điều tra, ngày 19/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-CSĐT-ĐTTH, trả lại cho Thạch Ngọc Như Ý một điện thoại di động hiệu Iphone 13,

dung lượng 128GB màu hồng đã qua sử dụng; trả cho Nguyễn Thị Hà một xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 95H1-122.60 nên đề nghị không đề cập xem xét (*bút lục 137-142*).

Đối với một đôi dép quai kẹp, màu đen, dài 28cm, chiều ngang gót dép rộng 08cm, chiều ngang nơi rộng nhất 11cm, quai dép rộng 03cm, trên quay dép có hình tam giác màu đỏ; một áo sơ mi nam dài tay sọc đỏ đen; một quần Jean nam dài, màu xanh một áo khoác nam màu nâu, xanh chấm bi trắng; một quần sọt Jean của nam màu đen; một áo thun nam tay ngắn, không có bầu, màu đen, trước áo có in hình hai con sói. Tất cả đã qua sử dụng không có giá trị nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

Đối với một xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, biển kiểm soát 95H1-699.94 màu đỏ đen của bà Trần Thị Thanh Tuyền mẹ ruột của Phú, khi giao cho Phú không biết Phú sử dụng làm phương tiện đi cướp giật nên đề nghị trả lại cho bà Tuyền .

Về phần dân sự: Mẹ bị cáo đã bồi thường số tiền 4.200.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên đề nghị không giải quyết. Đề nghị buộc bị cáo Nguyễn Văn Phi nộp lại 1.000.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Tại phiên tòa, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bà Trần Thị Thanh Tuyền đề nghị hội đồng xét xử cho nhận lại chiếc xe Honda, loại xe Winner X, biển kiểm soát 95H1-699.94.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp. Vụ án đủ điều kiện để xét xử

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại và ông Lê Văn Thanh vắng mặt. Tuy nhiên, quá trình điều tra đã có cung cấp lời khai rõ ràng, việc vắng mặt của bị hại và ông Lê Văn Thanh không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Xét hành vi của các bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn Phú và Nguyễn Văn Phi thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tình tiết chứng cứ khác có trong hồ sơ nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Với động cơ tư lợi cá nhân,

khoảng 19 giờ ngày 22/4/2023 tại ấp Trường Bình, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, Trần Văn Phú điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, biển kiểm soát 95H1-699.94 chở Nguyễn Văn Phi ngồi sau, khi thấy chị Thạch Ngọc Như Ý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Vision, biển kiểm soát 65H1-408.80 chạy cùng chiều phía trước đường đang nghe điện thoại, Phú tăng ga điều khiển xe áp sát xe chị Ý để Phi giật lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, dung lượng 128GB màu hồng có giá trị 19.242.300 đồng của chị Ý đang cầm trên tay, rồi cả hai tẩu thoát và đem điện thoại đi cầm lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Căn cứ vào kết luận định giá tài sản số 24/KL-ĐGTS ngày 27/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự kết luận: tài sản mà các bị cáo cướp giật ngày 22/4/2023 tại ấp Trường Bình, xã Trường Long A, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang có giá trị là 19.242.300 đồng (*bút lục 95-98*).

[4] Về tội danh: Các bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, với thủ đoạn nguy hiểm, giật tài sản khi bị hại đang điều khiển xe chạy trên đường có thể làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của bị hại. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách, giảm nhẹ nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; mẹ của bị cáo Trần Văn Phú đã bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của bị hại số tiền 4.200.000đồng, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm cho bị cáo Phú (BL:135) nên đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo Phú. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét về tính chất, mức độ và hình phạt áp dụng cho các bị cáo:

[6.1] Các bị cáo là những đối tượng lười lao động, không có công ăn việc làm, nghiện ma túy, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã bàn bạc rủ nhau cùng đi cướp giật tài sản của người khác. Các bị cáo thực hiện hành vi có tính chất đồng phạm gián đơn, bị cáo Phú là người chủ động rủ bị cáo Phi thực hiện hành vi cướp giật. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo dùng thủ đoạn nguy hiểm, điều khiển xe máy áp sát bị hại làm cho bị hại bị té, xe máy của bị hại bị hư hỏng nhẹ, mặc dù thương tích của bị hại không lớn nhưng hành vi của các bị cáo thể hiện sự nguy hiểm cao, có thể làm thiệt hại về tài sản, sức khỏe có khi là tính mạng của bị hại.

[6.2] Xét về tính chất mức độ nguy hiểm của bị cáo Phú là cao hơn bị cáo Phi, nhưng do sau khi thực hiện hành vi, bị cáo Phú được gia đình tự nguyện bồi

thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cho hai bị cáo là ngang nhau.

[6.3] Hành vi của các bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương, làm ảnh hưởng đến đời sống bình thường của người dân, làm cho người dân hoang mang lo lắng. Điều đó cho thấy các bị cáo có thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, căn cứ vào tính nguy hiểm cho xã hội, nhân thân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời góp phần ngăn ngừa, đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[7] Xét về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra đã thu hồi được tài sản mà bị cáo chiếm đoạt của bị hại đã trả lại cho bị hại xong, mẹ bị cáo là bà Trần Thị Thanh Tuyền đã bồi thường số tiền 4.200.000đồng cho bị hại, bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét. Số tiền bồi thường trên bà Trần Thị Thanh Tuyền bồi thường thay cho bị cáo, bà Tuyền không yêu cầu bị cáo trả lại.

Đối với số tiền bị cáo bán chiếc điện thoại của bị hại cho ông Lê Văn Thanh được 1.000.000 đồng, do ông Thanh không yêu cầu bị cáo trả lại, nhưng đây là tiền thu lợi bất chính, nên buộc bị cáo Phi phải có trách nhiệm nộp lại 1.000.000đồng để sung công quỹ Nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Theo Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-CSĐT-ĐTTH, Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho: Thạch Ngọc Như Ý một điện thoại di động hiệu Iphone 13, dung lượng 128GB màu hồng đã qua sử dụng; trả cho Nguyễn Thị Hà một xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển kiểm soát 95H1-122.60 (*bút lục 137-142*) nên không đề cập xem xét.

[8.2] Đối với một đôi dép quai kẹp, màu đen, dài 28cm, chiều ngang gót dép rộng 08cm, chiều ngang nơi rộng nhất 11cm, quai dép rộng 03cm, trên quai dép có hình tam giác màu đỏ; một áo sơ mi nam dài tay sọc đỏ đen; một quần Jean nam dài, màu xanh một áo khoác nam màu nâu, xanh chấm bi trắng; một quần sọt Jean của nam màu đen; một áo thun nam tay ngắn, không có bầu, màu đen, trước áo có in hình hai con sói. Tất cả đã qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;

[8.3] Đối với một xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, biển kiểm soát 95H1-699.94 màu đỏ đen số khung: RLHKC4409NY006941, số máy KC34E1295535 của bà Trần Thị Thanh Tuyền mẹ ruột của Phú, khi giao cho Phú không biết Phú sử dụng làm phương tiện đi cướp giật nên trả lại cho bà Tuyền.

[9] Đối với ông Lê Văn Thanh khi cầm điện thoại của bị cáo Phi nhưng không biết đó là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

[10] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Phú và bị cáo Nguyễn Văn Phi phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Phú 03 (ba) năm, 06 (sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 22/4/2023.

2. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Phi 03 (ba) năm, 06 (sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 24/4/2023.

Buộc bị cáo Phi phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng (một triệu đồng) để sung công quỹ Nhà nước.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

4.1. Tịch thu tiêu hủy: một đôi dép quai kẹp, màu đen, dài 28cm, chiều ngang gót dép rộng 08cm, chiều ngang nơi rộng nhất 11cm, quai dép rộng 03cm, trên quay dép có hình tam giác màu đỏ; một áo sơ mi nam dài tay sọc đỏ đen; một quần Jean nam dài, màu xanh một áo khoác nam màu nâu, xanh chấm bi trắng; một quần sọt Jean của nam màu đen; một áo thun nam tay ngắn, không có bầu, màu đen, trước áo có in hình hai con sói.

4.2. Trả lại bà Trần Thị Thanh Tuyền một xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại xe Winner X, biển kiểm soát 95H1-699.94 màu đỏ đen số khung RLHKC4409NY006941, số máy KC34E1295535.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Văn Phú và Nguyễn Văn Phi mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật, ông Lê Văn Thanh có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

****Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND tỉnh Hậu Giang;
- Viện KSND huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mạc Thị Chiên